

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thúy
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Long và ông Nông Văn Tuyên.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mã Thư Viện- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Linh Trần Đông- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

- **Nông Vòng S;** Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1969 tại xã P, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng; Số Thẻ CCCD: 0040690002xx, cấp ngày 07 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Chí T (đã chết) và con bà: Lý Thị C, sinh năm 1937; Vợ: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1972; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Q thuộc Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng theo Quyết định tạm giam số 551/2025/HSST-QĐTG ngày 10/10/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 13/7/2025, Tổ công tác Công an xã Q, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Q. Khi đến nhà Nông Vòng S gặp S đang ngồi trước cửa nhà. Tổ công tác tiến hành tuyên truyền về công tác phòng chống ma túy thì S khai nhận bản thân có sử dụng ma túy, loại thuốc phiện và tự nguyện giao nộp cho Công an xã Q, tỉnh Cao Bằng 04 gói nilon bên trong đều chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen (Sáng khai nhận là ma túy, loại thuốc phiện) và 01 bộ dụng cụ để S sử dụng thuốc phiện.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Vòng S tại xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng thu giữ 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ "NOKIA", ngoài ra không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu nào khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Nông Vòng S có khối lượng là 9,60gam.

Ngày 14/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số C58/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Nông Vòng S.

Tại Bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 20/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Chất nhựa dẻo màu nâu đen trong phong bì niêm phong gửi giám định là Thuốc phiện".

Tại Cơ quan điều tra, Nông Vòng S khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2025, S một mình bắt xe buýt vào xã Đ, tỉnh Cao Bằng với mục đích đi mua ma túy, loại thuốc phiện để bản thân sử dụng. Khi đến cầu T, S xuống xe, đi bộ trên cầu thì gặp và hỏi một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ: "ở đây mua được hàng đen (thuốc phiện) không?", người đó trả lời: Có, mua bao nhiêu?". Sáng đưa cho người đàn ông đó số tiền 4.800.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đi xe máy vào phía trong chợ, khoảng 15 phút thì quay lại đưa cho Sáng 04 gói được bọc bằng mảnh nilon trong suốt. Sau khi mua được ma túy, S bắt xe buýt về nhà. Về đến nhà, S mang ra một ít để sử dụng cho bản thân, phần còn lại cất trong phòng ngủ của Sáng đến ngày 13/7/2025 đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSKV2 ngày 08 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Cao Bằng đã truy tố Nông Vòng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự(sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Nông Vòng S từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 339/KL-KTHS, hoàn mẫu vụ Nông Vòng S, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi " Giấy gói, vỏ niêm phong ban đầu của Nông Vòng S"; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi " Bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện của Nông Vòng S".

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ "NOKIA".

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Vòng S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nông Vòng S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án, bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 13/7/2025 tại xóm H, xã Q, tỉnh Cao Bằng, Nông Vòng S đang tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, loại thuốc phiện, khối lượng 9,60 gam mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng truy tố Nông Vòng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

,Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về vật chứng vụ án xét thấy:

Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 339/KL-KTHS, hoàn mẫu vụ Nông Vòng S, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “ Giấy gói, vỏ niêm phong ban đầu của Nông Vòng S”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “ Bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện của Nông Vòng S”.

Đối với 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ "NOKIA" là điện thoại của bị cáo để sử dụng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Vòng S vào ngày 10/7/2025, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để mở rộng điều tra và xử lý.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nông Vòng S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

- Xử phạt: Nông Vòng S **03 năm tù giam**. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025), xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 339/KL-KTHS, hoàn mẫu vụ Nông Vòng S, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “ Giấy gói, vỏ niêm phong ban đầu của Nông Vòng S”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “ Bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện của Nông Vòng S tạm giữ ngày 13/7/2025”.

- Trả lại cho bị cáo Nông Vòng S 01 điện thoại di động, loại bàn phím, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA, màu đen, máy đã qua sử dụng, số seri1: 3555752109104890, số seri2: 357705101104894. Được niêm phong trong phong

bì mặt trước ghi “ Điện thoại di động của Nông Vòng S niêm phong ngày 06/8/2025”.

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2-Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nông Vòng S phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSNDKV2-CB;
- Phòng THADSKV2-CB;
- Phân trại TGQH;
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Thúy